

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 493/2021/HC-PT

Ngày 20- 12 – 2021

V/v khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực xây dựng về xử
phạt vi phạm hành chính.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Văn

Các thẩm phán: Ông Phạm Công Mười

Bà Trần Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý – Thư ký Tòa án nhân dân
cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí
Minh tham gia phiên tòa:** Ông Võ Phong Lưu – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành
phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý
số: 150/2021/TLPT-HC ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc “*Khiếu kiện quyết
định hành chính trong lĩnh vực xây dựng về xử phạt vi phạm hành chính*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 2035/2020/HC-ST ngày 04 tháng 12
năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 2779/2021/QĐ-PT
ngày 01/12/2021; giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Công ty TNHH Quốc tế N

Địa chỉ: Khu dân cư số 5 (thửa đất 94, 811 tờ bản đồ số 20/31/32), phường
T, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Ngô Thanh S, sinh
năm 1984; (xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số 35 Trần Thiện Chánh, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Phùng Thị Hòa – Văn phòng Luật sư Chợ Lớn thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Người bị kiện:* **Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 2**

Địa chỉ: Số 168 đường Trương Văn Bang, phường T, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người kháng cáo:* Công ty TNHH Quốc tế N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N (gọi là Công ty) hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, mã số doanh nghiệp 0304145046 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/02/2011 và đăng ký thay đổi lần thứ 4 vào ngày 20/9/2018. Trụ sở chính tại Khu dân cư số 5 (thửa đất 94, 811 tờ bản đồ số 20/31/32), phường T, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật là bà Võ Thị Phương Thảo.

Theo Hợp đồng mua bán công trình xây dựng và chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 010462/HĐGD ngày 26/10/2018, giữa Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Á Châu và Công ty TNHH Quốc tế N có đồng ý mua, nhận chuyển nhượng toàn bộ công trình xây dựng và quyền sử dụng đất là Trường tiểu học tại thửa đất số 94, 811 tờ bản đồ số 20, 31, 32 (theo tài liệu 2003), địa chỉ phường T, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện hai bên đang có tranh chấp tại Tòa án nhân dân Quận 2.

Ngày 04/4/2019, Ủy ban phường T, Quận 2 lập Biên bản vi phạm hành chính số 04/BB-VPHC (Biên bản 04/BB-VPHC) về trật tự xây dựng. Theo biên bản, tại địa chỉ Khu dân cư số 5, thửa 94; 811, tờ bản đồ số 20; 31; 32 Bản đồ địa chính 2003, phường T, Quận 2 (thuộc một phần thửa số 17, tờ bản đồ số 54 – Tài liệu BĐĐC đo năm 2004), Công ty đã có những hành vi vi phạm hành chính: Tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ tại đô thị cụ thể:

+Trệt: 15,4m x 20,0m = 308m²;

+ Lầu 1: 16,7m x 20,0m = 334m²;

$$1,4\text{m} \times 6,8\text{m} = 9,52\text{m}^2$$

Kết cấu: Cột thép, dầm thép, giàn vì kèo thép, sàn bê tông cốt thép, tường gạch, mái tôn. Thời điểm vi phạm: tháng 03/2019. Hiện trạng công trình đang xây dựng, chưa đưa vào sử dụng.

Ngày 10/4/2019, Chủ tịch Ủy ban Quận 2 ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1096/QĐ-XPVPHC (gọi Quyết định xử phạt 1096/QĐ-XPVPHC), theo quyết định hành vi vi phạm của Công ty được quy định tại điểm b Khoản 5 Điều 15 Nghị định 139/2017/NĐ-CP. Phạt tiền 50.000.000 đồng; Buộc Công ty phải dừng thi công và làm thủ tục đề nghị cấp giấy phép xây dựng trong thời gian 60 ngày. Hết thời gian Công ty không xuất trình giấy phép xây dựng thì công trình đã xây dựng phải bị tháo dỡ.

Ngày 09/4/2019, Ủy ban phường T, Quận 2 lập Biên bản vi phạm hành chính số 07/BB-VPHC (Biên bản 07/BB-VPHC) về hoạt động xây dựng. Theo biên bản, tại địa chỉ Khu dân cư số 5, thửa 94; 811, tờ bản đồ số 20; 31; 32 Bản đồ địa chính 2003, phường T, Quận 2 (thuộc một phần thửa số 17, tờ bản đồ số 54 – Tài liệu BĐĐC đo năm 2004), Công ty đã có hành vi vi phạm hành chính: đã bị lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định tại điểm b Khoản 5 Điều 15 Nghị định 139/2017/NĐ-CP mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm.

Ngày 18/4/2019, Chủ tịch Ủy ban Quận 2 ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1194/QĐ-XPVPHC (gọi Quyết định xử phạt 1194/QĐ-XPVPHC), theo quyết định hành vi vi phạm của Công ty được quy định tại điểm b Khoản 8 Điều 15 Nghị định 139/2017/NĐ-CP. Phạt tiền 75.000.000 đồng; Buộc Công ty phải thi hành biện pháp khắc phục hậu quả theo nội dung Quyết định xử phạt 1096/QĐ-XPVPHC.

Ngày 17/7/2019, Chủ tịch Ủy ban Quận 2 ban hành Quyết định số 2867/QĐ-HBXPVPHC để hủy bỏ Quyết định xử phạt 1096/QĐ-XPVPHC và Quyết định xử phạt 1194/QĐ-XPVPC với lý do: Có sai sót về nội dung áp dụng quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Ngày 26/7/2019, Ủy ban phường T, Quận 2 lập Biên bản vi phạm hành chính số 31/BB-VPHC (Biên bản 31/BB-VPHC) về trật tự xây dựng. Theo biên bản, tại địa chỉ Khu dân cư số 5, thửa 94; 811, tờ bản đồ số 20; 31; 32 Bản đồ địa chính 2003, phường T, Quận 2 (thuộc một phần thửa số 17, tờ bản đồ số 54 – Tài liệu BĐĐC đo năm 2004), Công ty đã có những hành vi vi phạm hành chính như sau: Tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng mà theo

quy định phải có giấy phép xây dựng đối với xây dựng công trình có yêu cầu phải lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng hoặc lập dự án đầu tư xây dựng.

Phần diện tích xây dựng vi phạm cụ thể như sau:

+ Trệt: $15,4\text{m} \times 20,0\text{m} = 308\text{m}^2$;

+ Lầu 1: $16,7\text{m} \times 20,0\text{m} = 334\text{m}^2$;

$1,4\text{m} \times 6,8\text{m} = 9,52\text{m}^2$

Tổng diện tích xây dựng vi phạm $651,52\text{m}^2$. Kết cấu: Cột thép, dầm thép, sàn vì kèo thép, sàn giả bê tông cốt thép, mái tôn. Thời điểm xây dựng: tháng 03/2019.

Ngày 01/8/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 2 (gọi Chủ tịch Ủy ban Quận 2) ban hành Quyết định số 3041/QĐ-XPVPHC (Quyết định 3041/QĐ-XPVPHC) về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty, đã thực hiện hành vi tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng đối với xây dựng công trình có yêu cầu phải lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng hoặc lập dự án đầu tư xây dựng. Quy định tại điểm c Khoản 5 Điều 15 Nghị định 139/2017/NĐ-CP.

Phạt tiền với mức phạt 40.000.000 đồng; Buộc Công ty tháo dỡ toàn bộ công trình vi phạm có diện tích $651,52\text{m}^2$.

Không đồng ý với Quyết định 3041/QĐ-KPHQ, Công ty thực hiện việc khởi kiện tại Tòa án nhân dân.

** Tại Đơn khởi kiện ngày 28/8/2019, Đơn trình bày ý kiến ngày 21/8/2020, Biên bản không tiến hành đối thoại được ngày 21/8/2020, người khởi kiện Công ty TNHH Quốc tế N có ông Ngô Thanh S đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Ngày 06/8/2019, Công ty nhận Quyết định 3041/QĐ-XPVPHC, trong quyết định Chủ tịch Ủy ban Quận 2 đã căn cứ vào Biên bản 31/BB-VPHC. Công ty không nhận biết gì về nội dung biên bản này. Thực tế, Công ty có sửa chữa lại trường học và việc sửa chữa này không thuộc phạm vi xin giấy phép xây dựng theo quy định tại Điều 89 Luật Xây dựng. Từ cơ sở này Công ty yêu cầu hủy Quyết định 3041/QĐ-XPVPHC.

Đối với yêu cầu buộc Chủ tịch Ủy ban Quận 2 có hành vi trả lời Đơn khiếu nại ngày 10/5/2019 về Quyết định xử phạt 1096/QĐ-XPVPHC và Quyết định xử phạt 1194/QĐ-XPVPC theo đúng quy định pháp luật, Công ty rút yêu cầu khởi kiện.

** Tại Văn bản số 2381/UBND-QLĐT-QLTTĐT ngày 02/7/2020, người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 2 có ý kiến:*

Sau khi lập Biên bản 31/BB-VPHC, Ủy ban phường T chuyển hồ sơ về Đội Quản lý trật tự đô thị thuộc Phòng Quản lý đô thị Quận 2 theo Phiếu chuyển số 31/PC và Chủ tịch Ủy ban Quận 2 ban hành Quyết định 3041/QĐ-XPVPHC.

Căn cứ Điều 28, Điều 57, Điều 68, Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định 139/2017/NĐ-CP ban hành Quyết định 3041/QĐ-XPVPHC. Chủ tịch Ủy ban Quận 2 giữ nguyên quan điểm xử lý theo Quyết định 3041/QĐ-XPVPHC. Đề nghị bác yêu cầu khởi kiện của Công ty.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 2035/2020/HC-ST ngày 04/12/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ Khoản 1 và Khoản 2 Điều 3; Khoản 1 Điều 30; Khoản 4 Điều 32; điểm a Khoản 2 Điều 116; điểm g Khoản 1 Điều 143; Khoản 1 Điều 158; Khoản 2 Điều 173 và điểm a Khoản 2 Điều 193; Điều 204 và Điều 206 Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N về việc yêu cầu hủy Quyết định số 3041/QĐ-XPVPHC ngày 01 tháng 8 năm 2019

của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 2 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N.

2. Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện: Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 2 có hành vi trả lời đơn khiếu nại ngày 10 tháng 5 năm 2019 đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1096/QĐ-XPVPHC ngày 10 tháng 4 năm 2019 và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1194/QĐ-XPVPHC ngày 18 tháng 4 năm 2019 do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 2 ban hành của Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/12/2020 Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người kháng cáo yêu cầu xét xử vắng mặt, Tòa phúc thẩm tiến hành xét xử theo luật định.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm: Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Luật tổ tụng hành chính; các đương sự tham gia tố tụng tại phiên tòa chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật tổ tụng hành chính.

Về kháng cáo của Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N, theo quy định thì công trình mà Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N sửa chữa bắt buộc phải có giấy phép, việc Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N sửa chữa công năng công trình không có giấy phép là sai. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình này:

Với các chứng cứ có tại hồ sơ chúng tôi thấy rằng quá trình lập biên bản vi phạm hành chính không đúng quy định pháp luật từ đó ban hành quyết định hành chính không đúng với hành vi vi phạm, đã quá thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính so với ngày lập biên bản, cũng như xử lý tang vật trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Do vậy, đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng huỷ Quyết định số 3041/QĐ-XPVPHC ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 2 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với

Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các chứng cứ có tại hồ sơ, lời trình bày của người khởi kiện bằng văn bản và ý kiến của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N là có căn cứ, bởi các lẽ sau:

[1] Vấn đề đặt ra ở đây là việc Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N tiến hành khởi công xây dựng khung thép tiền chế lắp đặt trên hiện trạng hồ bơi của trường đã có sẵn và thay thế mái vòm cũ có thuộc trường hợp miễn xin giấy phép xây dựng không? Căn cứ khoản 2 Điều 89 Luật xây dựng năm 2017 cho thấy việc Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N khởi công xây dựng khung thép tiền chế 1 trệt 1 lầu, lắp dựng trên hiện trạng hồ bơi của trường đã có sẵn thay thế mái vòm cũ đã xuống cấp với hiện trạng tầng trệt $15,4\text{m} \times 20 = 308\text{m}^2$, lầu 1: $16,5\text{m}^2 \times 20 = 334\text{m}^2$; $1,4\text{m} \times 6,8\text{m}^2 = 9,52\text{m}^2$. Tổng diện tích $651,52\text{m}^2$, với kết cấu: Cột thép, dầm thép, giàn vì kèo thép, sàn giả bê tông cốt thép, mái tôn. Với công trình xây dựng, sửa chữa như hiện trạng nêu trên đã làm thay đổi kết cấu chịu lực, thay đổi công năng sử dụng nên nó không thuộc trường hợp được miễn xin giấy phép xây dựng. Do đó việc Ủy ban nhân dân phường T lập biên bản yêu cầu dừng thi công là đúng.

[2] Quá trình lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định của cơ quan chức năng có thiếu sót về mặt kỹ thuật nhưng việc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty là cần thiết, đúng với hành vi vi phạm của Công ty gây ra. Việc điều chỉnh, thay đổi quyết định xử phạt hành chính cho đúng với hành vi sai phạm và mức phạt của cơ quan có thẩm quyền là không sai, cơ quan xử phạt có thẩm quyền về việc này. Mặt khác, việc thay đổi quyết định với mức phạt thấp hơn quyết định lần đầu là có lợi cho Công ty.

[3] Từ những phân tích trên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện, giữ y bản án sơ thẩm. Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N phải chịu án phí phúc thẩm.

- Đối với nội dung đình chỉ yêu cầu khởi kiện của án sơ thẩm. Nội dung này không bị kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

- Không chấp nhận kháng cáo của Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 2035/2020/HCST ngày 04/12/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở; Luật Xây dựng năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Tuyên xử:

1/. Bác yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N về việc yêu cầu hủy Quyết định số 3041/QĐ-XPVPHC ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 2 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N.

2/. Án phí hành chính phúc thẩm:

Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N phải nộp 300.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm Công ty đã nộp theo Biên lai thu số 0093338 ngày 23/12/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; Công ty trách nhiệm hữu hạn Quốc tế N đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 20 tháng 12 năm 2021.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao(1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM(1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM(1);
- TAND TP.HCM(1);
- VKSND TP.HCM(1);
- Cục THADS TP.HCM(1);
- NKK(1);
- NBK(1);
- Lưu HS (1), VP (2) N.THUY 15b.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thành Văn